

Số: 03 /TB-HĐTDVC

Mai Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn năm 2025

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ về Ban hành Nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ các thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp của Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan gồm:

Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế; Thông tư số 02/2025/TT-BYT ngày 09/01/2025 của Bộ Y tế về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y;

Thông tư 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức,

viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-BVĐKMS ngày 01/10/2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn về Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2025; Quyết định số 655/QĐ-BVĐKMS ngày 01/10/2025 của bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-BVĐKMS ngày 06/11/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn năm 2025;

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức Thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn năm 2025, như sau:

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

2. Danh sách thí sinh đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện tại địa chỉ: <https://benhvienmaison.com.vn/>.

Trên đây là Thông báo Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức Bệnh viện đa khoa khu vực Mai Sơn năm 2025. Mọi phản ánh, thắc mắc, liên hệ trực tiếp qua phòng Tổ chức - Hành chính bệnh viện qua số điện thoại: 02123.843.572 trong giờ hành chính các ngày làm việc để được giải đáp và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Tập thể lãnh đạo BV;
- Bảng tin BV (để niêm yết);
- Trang TTĐT BV;
- Lưu: VT, HSTDVC.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**THỦ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Trường**



PHỤ LỤC I

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MAI SƠN NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: 03/TB-HĐTDVC ngày 10/11/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đôi tượng ưu tiên	Văn bằng		Chứng chỉ			Vị trí dự tuyển	Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/ BD CDNN			
I CDNN Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)														
1	Nghiêm Đắc Hào	07/07/1995	Nam	Kinh	Xã Tiên Tiến, tỉnh Hưng Yên	Không	Đại học	Bác sĩ Y học cổ truyền	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
2	Lê Quang Huy	24/12/1998	Nam	Kinh	Đặc khu Cát Hải, TP Hải Phòng	Không	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh B	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
3	Bùi Quỳnh Trang	30/10/1998	Nữ	Kinh	Xã Gia Ván, tỉnh Ninh Bình	Không	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ	Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
II CDNN Kỹ thuật Y hạng III (V.08.07.18) - Chuyên ngành Xét nghiệm Y học														
1	Nguyễn Ánh Dương	28/4/2002	Nữ	Kinh	Xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Không	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y; Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Kỹ thuật Y hạng III	Đủ điều kiện	
III Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)														
1	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/3/2001	Nữ	Kinh	Xã Văn Hiến, tỉnh Nghệ An	Không	Đại học	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng III	Đủ điều kiện	
IV Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)														
1	Nguyễn Tuấn Anh	19/11/1996	Nam	Kinh	Xã Dân Hoà, TP Hà Nội	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
2	Tạ Quang Dũng	15/11/2003	Nam	Kinh	Xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
3	Hoàng Hà Kim	07/01/2001	Nam	Thái	Xã Mùng Chiên, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
4	Lèo Thị Thu Hiền	27/01/2003	Nữ	Thái	Xã Chiềng Sung, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
5	Nguyễn Ngọc Hoài	01/01/2002	Nữ	Kinh	Xã Phù Đổng, TP Hà Nội	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
6	Bùi Lê Hoàng	4/10/2002	Nam	Kinh	Xã Phú Nghĩa, TP Hà Nội	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Văn bằng		Chứng chỉ			Vị trí dự tuyển	Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển	Ghi chú
							Trình độ đào tạo	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/ BD CDNN			
7	Vũ Hoàng Ánh Linh	18/02/2002	Nữ	Kinh	Xã Lập Trạch, tỉnh Phú Thọ	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
8	Giàng Thị Mỹ	23/11/2001	Nữ	H'mông	Xã Huổi Một, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
9	Hồ Khoa Nénh	02/12/2000	Nam	H'mông	Xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng			Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
10	Bùi Văn Quang	07/02/2003	Nam	Kinh	Xã Đông Thái, tỉnh Ninh Bình	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
11	Lê Thị Như Quỳnh	27/3/2003	Nữ	Kinh	Xã Điện Bàn Tây, TP Đà Nẵng	Không	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
12	Sông Bá Phan	7/12/2002	Nam	H'mông	Xã Mường Hung, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
13	Lò Thị Thành	16/3/2000	Nữ	Thái	Xã Mường Lằm, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng			Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
14	Quàng Thị Thương	15/4/2002	Nữ	Thái	Xã Phiêng Păn, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng				Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
V	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực (01.003)													
1	Lưu Thị Mai Hoa	28/01/2002	Nữ	Kinh	Xã Hoàn Long, tỉnh Hưng Yên	Không	Đại học	Quản trị nhân lực	Tiếng anh A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		Chuyên viên	Đủ điều kiện	
VI	Kế toán viên trung cấp (V.06.032)													
1	Đào Thị Lan Anh	01/01/1993	Nữ	Kinh	Phường Sơn Nam, tỉnh Hưng Yên	Không	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng anh B	Tin học B		Kế toán viên trung cấp	Đủ điều kiện	
Tổng số: 21 thí sinh														



PHỤ LỤC II

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MAI SƠN NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: 03/TB-HĐTDVC ngày 10/11/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đôi tượng ưu tiên	Văn bằng		Chứng chỉ			Vị trí dự tuyển	Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển	Lý do không đủ điều kiện
							Trình độ đào tạo	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	CCHN/ BD CDNN			
I	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)													
1	Lường Thị Diệp	10/10/1999	Nữ	Thái	Xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng			Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Điều dưỡng hạng IV	Không đủ điều kiện	Phiếu đăng ký thiếu chữ ký của người đăng ký dự tuyển
2	Lò Văn Thực	09/10/2002	Nam	Thái	Xã Mường Lằm, tỉnh Sơn La	DTTS	Cao đẳng	Điều dưỡng				Điều dưỡng hạng IV	Không đủ điều kiện	Ghi không đúng thông tin tại mục "Đơn vị dự tuyển"
Tổng số: 02 thí sinh														